

Số: 79/KH-UBND

*Tuyên Quang, ngày 29 tháng 6 năm 2019*

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai thực hiện Đề án "Hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng giai đoạn 2018- 2025" trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang**

Thực hiện Quyết định số 1438/QĐ-TTg ngày 29/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án "*Hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng giai đoạn 2018-2025*",

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án "*Hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng giai đoạn 2018- 2025*" trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, với những nội dung chủ yếu như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

**1.1.** Triển khai thực hiện thống nhất, đồng bộ, hiệu quả các hoạt động hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng đến các cấp, các ngành, địa phương, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

**1.2.** Đẩy mạnh phối hợp liên ngành; triển khai đánh giá, nhân rộng mô hình dịch vụ hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng; lồng ghép việc thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này với chương trình, đề án khác có liên quan tại địa phương.

**1.3.** Đảm bảo các điều kiện về nguồn lực để triển khai tổ chức thực hiện các hoạt động hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng, đạt được các mục tiêu của Kế hoạch đề ra.

##### **2. Yêu cầu**

Xác định được cụ thể nội dung công việc, tiến độ, trách nhiệm chủ trì và phối hợp thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan trong việc triển khai thực hiện nhằm đảm bảo tính liên tục, liên kết giữa các nhiệm vụ, hoạt động trong Kế hoạch.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu chung**

Phấn đấu đến năm 2025, trẻ em khuyết tật được tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em tại cộng đồng để được hòa nhập cộng đồng và có cơ hội thực hiện đầy đủ các quyền của trẻ em khuyết tật.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

#### ***2.1. Mục tiêu đến năm 2020***

- Phấn đấu 60% trẻ em khuyết tật được tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em tại cộng đồng.

- Phấn đấu 50% trẻ em khuyết tật được cung cấp các kiến thức, kỹ năng hòa nhập cộng đồng phù hợp; 60% cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em khuyết tật được cung cấp các kiến thức, kỹ năng về hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em tại cộng đồng.

- Phấn đấu 70% cán bộ tại các cơ sở cung cấp dịch vụ liên quan đến bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em, các tổ chức xã hội có liên quan đến trẻ em khuyết tật, cán bộ, cộng tác viên làm công tác trợ giúp trẻ em khuyết tật được cung cấp các kiến thức, kỹ năng về bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em khuyết tật.

- Phấn đấu 40% các huyện, thành phố triển khai thiết lập mạng lưới liên kết các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em khuyết tật tại cộng đồng và thí điểm các mô hình dịch vụ hỗ trợ trẻ em khuyết tật.

#### ***2.2. Mục tiêu giai đoạn 2021-2025***

- Phấn đấu 80% trẻ em khuyết tật được tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em tại cộng đồng.

- Phấn đấu 60% trẻ em khuyết tật được cung cấp các kiến thức, kỹ năng hòa nhập cộng đồng phù hợp; 80% cha mẹ, người chăm sóc trẻ em khuyết tật được cung cấp các kiến thức, kỹ năng về hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em tại cộng đồng.

- Phấn đấu 80% cán bộ tại các cơ sở cung cấp dịch vụ liên quan đến bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em, các tổ chức xã hội có liên quan đến trẻ em khuyết tật, cán bộ, cộng tác viên làm công tác trợ giúp trẻ em khuyết tật được cung cấp các kiến thức, kỹ năng về bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em khuyết tật.

- Phấn đấu 80% các huyện, thành phố triển khai thiết lập mạng lưới liên kết các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em khuyết tật tại cộng đồng và thí điểm các mô hình dịch vụ hỗ trợ trẻ em khuyết tật.

### **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

#### **1. Làm tốt công tác truyền thông nâng cao nhận thức**

- Tuyên truyền sâu rộng quan điểm, chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của gia đình và toàn xã hội về hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng bằng nhiều hình thức phong phú, phù hợp với từng nhóm đối tượng cụ thể.

- Nội dung truyền thông, tuyên truyền ngoài việc làm rõ mục đích, ý nghĩa của Đề án cần tuyên truyền các kỹ năng chăm sóc bảo vệ và giáo dục trẻ em khuyết tật, đồng thời nêu rõ trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền các cấp, các tổ chức đoàn thể, cha, mẹ, người đỡ đầu trẻ em.

- Phát huy vai trò của các cơ quan thông tấn báo chí trong việc chủ động, tích cực tuyên truyền, phản ánh kịp thời các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác chăm sóc, bảo vệ và giáo dục trẻ em; biểu dương, nhân rộng các gương điển hình trong công tác chăm sóc, bảo vệ và giáo dục trẻ em nói chung, trẻ em khuyết tật nói riêng trên các phương tiện thông tin đại chúng.

#### **2. Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác trẻ em các cấp**

Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cập nhật kiến thức, kỹ năng liên quan đến việc hỗ trợ trẻ em khuyết tật được tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng; các chính sách pháp luật liên quan đến hỗ trợ trẻ em khuyết tật; các quy định về tiêu chuẩn, tiêu chí chăm sóc trẻ em khuyết tật; kỹ năng bảo vệ, chăm sóc trẻ em khuyết tật tại gia đình và cộng đồng bao gồm: Chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng, phục hồi chức năng, tư vấn, chăm sóc trẻ em khuyết tật tại gia đình, hỗ trợ giáo dục và dạy nghề, bảo vệ trẻ em, chăm sóc thay thế, vui chơi, giải trí, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng,... cho đội ngũ cán bộ làm công tác trẻ em (*thành viên Ban Điều hành và Nhóm công tác liên ngành bảo vệ trẻ em các cấp; thành viên Ban Bảo vệ trẻ em và Nhóm chuyên trách bảo vệ trẻ em cấp xã, phường, thị trấn,...*), các cơ sở cung cấp dịch vụ có liên quan đến trẻ em khuyết tật.

#### **3. Trợ giúp trẻ em khuyết tật được tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng**

- Hình thành mạng lưới dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em khuyết tật tại cộng đồng; xây dựng mô hình kết nối dịch vụ chuyên tuyến chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em theo Kế hoạch số 78/KH-UBND ngày 29/6/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Trợ giúp trẻ em khuyết tật được tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc giáo dục tại cộng đồng về chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng, giáo dục, phục hồi chức năng, giáo dục nghề nghiệp, tư vấn tâm lý, bảo vệ trẻ em và hòa nhập cộng đồng.

- Thí điểm triển khai các mô hình dịch vụ hỗ trợ trẻ em khuyết tật.

#### **4. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng**

- Tăng cường sự phối hợp giữa các ngành, địa phương trong việc cung cấp các dịch vụ toàn diện về bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em khuyết tật.

- Thường xuyên thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật, chính sách hỗ trợ trẻ em khuyết tật được tiếp cận với các dịch vụ tại cộng đồng. Xây dựng và vận hành hệ thống theo dõi, giám sát, đánh giá hỗ trợ trẻ em khuyết tật được tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc và giáo dục tại cộng đồng.

**5.** Rà soát, đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi bổ sung, hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật hỗ trợ trẻ em khuyết tật được tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng.

**6.** Tăng cường huy động nguồn lực và kinh nghiệm của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để triển khai, thực hiện Kế hoạch.

#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

**1.** Ngân sách Nhà nước bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm của các sở, ngành, địa phương; huy động từ các nguồn hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, các nguồn hợp pháp khác.

**2.** Lồng ghép từ nguồn kinh phí thực hiện một số chương trình, kế hoạch, đề án có liên quan đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Sở Lao động Thương binh và Xã hội**

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố hướng dẫn và tổ chức thực hiện các hoạt động trong Kế hoạch trên phạm vi toàn tỉnh.

- Tổ chức các hoạt động truyền thông và bồi dưỡng, tập huấn cập nhật kiến thức, kỹ năng liên quan đến việc hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ tại cộng đồng.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành chức năng, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố xây dựng và hướng dẫn vận hành hệ thống theo dõi, giám sát, đánh giá hỗ trợ trẻ em khuyết tật được tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc và giáo dục tại cộng đồng; rà soát, đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi bổ sung, hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật về hỗ trợ trẻ em khuyết tật được tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng.

- Xây dựng mạng lưới kết nối dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em khuyết tật; thí điểm các mô hình dịch vụ hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em khuyết tật theo chức năng, nhiệm vụ của ngành.

- Tổ chức việc hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc trẻ em và phúc lợi xã hội. Huy động sự hỗ trợ, hợp tác về tài chính, kỹ thuật và kinh nghiệm của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá; tổng hợp kết quả, tình hình thực hiện Kế hoạch, báo cáo Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

## **2. Sở Giáo dục và Đào tạo**

Chủ trì triển khai cung cấp các dịch vụ giáo dục phù hợp với trẻ em khuyết tật; hướng dẫn các dịch vụ giáo dục phù hợp cho trẻ em khuyết tật; triển khai thí điểm mô hình giáo dục trẻ em khuyết tật tại cộng đồng theo chức năng, nhiệm vụ của ngành.

## **3. Sở Y tế**

Chủ trì triển khai hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận với các dịch vụ chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng cho trẻ em khuyết tật tại cộng đồng; hướng dẫn các dịch vụ tư vấn về chăm sóc sức khỏe cho trẻ em khuyết tật và công tác phát hiện sớm, can thiệp sớm cho trẻ em khuyết tật; triển khai thí điểm mô hình chăm sóc sức khỏe cho trẻ em khuyết tật theo chức năng, nhiệm vụ của ngành.

## **4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

Chủ trì triển khai các hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch cho trẻ em khuyết tật; hướng dẫn triển khai công tác văn hóa, thể thao và du lịch đảm bảo hòa nhập đối với trẻ em khuyết tật; lồng ghép nội dung trẻ em khuyết tật được tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng trong việc xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc.

## **5. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Phối hợp với Sở Lao động Thương binh và Xã hội và các sở, ngành liên quan tham mưu bố trí lồng ghép các nguồn lực đảm bảo cân đối vốn để thực hiện Kế hoạch.

## **6. Sở Tài chính**

Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí hằng năm để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch theo quy định của pháp luật; phối hợp với Sở Lao động Thương binh và Xã hội thanh tra, kiểm tra việc sử dụng kinh phí theo quy định.

## **7. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố**

- Xây dựng kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế địa phương. Trong đó, chú trọng việc phối hợp liên ngành trong việc hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng;

thí điểm các mô hình dịch vụ hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em tại cộng đồng; đánh giá, nhân rộng mô hình tại địa phương.

- Chủ động bố trí ngân sách thực hiện Kế hoạch theo quy định; tăng cường huy động nguồn lực triển khai thực hiện Kế hoạch tại địa phương, kết hợp lồng ghép hiệu quả với các chương trình, đề án, kế hoạch khác có liên quan tại địa phương; kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch tại địa phương.

#### **8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội**

- Theo chức năng, nhiệm vụ tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các cấp, các ngành liên quan tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực tham gia thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp hỗ trợ trẻ em khuyết tật được tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng, gắn với cuộc vận động *“Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”*; giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật hỗ trợ trẻ em khuyết tật được tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng.

- Tỉnh đoàn Tuyên Quang chỉ đạo các cơ sở Đoàn đẩy mạnh công tác phối hợp tuyên truyền, vận động cán bộ, đoàn viên, hội viên và nhân dân tích cực tham gia các hoạt động hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng; phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động Thương binh và Xã hội và cơ quan, đơn vị liên quan huy động nguồn lực phục vụ công tác chăm sóc, bảo vệ và giáo dục trẻ em.

- Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh chủ động phối hợp với Sở Lao động Thương binh và Xã hội và cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền về các hoạt động hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng; vận động hội viên tích cực tham gia hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng.

- Hội Chữ thập đỏ, Hội Bảo trợ người khuyết tật và trẻ mồ côi tỉnh, chủ động phối hợp chặt chẽ với các ngành, đoàn thể, đặc biệt là Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên thực hiện hiệu quả cuộc vận động *“Mỗi tổ chức, mỗi cá nhân gắn với một địa chỉ nhân đạo”* và các phong trào do Hội phát động; cùng cấp ủy đảng, chính quyền các cấp định hướng tổ chức các hoạt động nhân đạo đúng mục đích, đối tượng, theo hướng phát triển bền vững, với sự nêu gương của người đứng đầu cơ quan, tổ chức; tiếp tục hợp tác với các tổ chức trong và ngoài nước, thu hút nguồn lực và sự ủng hộ của các tổ chức, cá nhân đối với các hoạt động nhân đạo trên địa bàn tỉnh, trong đó quan tâm đến hoạt động hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm cụ thể hóa để tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này; định kỳ hằng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng gửi Sở Lao động Thương binh và Xã hội để tổng hợp. Trong quá trình tổ chức thực hiện, trường hợp có khó khăn vướng mắc vượt thẩm quyền giải quyết, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Lao động Thương binh và Xã hội) để xem xét chỉ đạo, giải quyết./.

**Nơi nhận:**

- Bộ LĐTB và XH;
  - Thường trực Tỉnh ủy;
  - Thường trực HĐND tỉnh;
  - Chủ tịch UBND tỉnh;
  - Các PCT UBND tỉnh;
  - UBMTTQ tỉnh;
  - Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
  - Tỉnh đoàn Tuyên Quang;
  - Hội: LHPN tỉnh;
  - Hội Chữ thập đỏ;
  - Hội Bảo trợ NKT và TMC tỉnh;
  - Các thành viên BDH Bảo vệ trẻ em tỉnh;
  - UBND huyện, thành phố;
  - CVP, các PCVP UBND tỉnh;
  - Lưu: VT, KGVX (Bắc).
- (báo cáo)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thế Giang**